

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TTS22B
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Giáo dục thể chất(1)	Giáo dục Chính trị(2)	Khí tượng thủy văn(2)	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản(3)	Công trình và thiết bị trong nuôi trồng thủy sản(2)	Kỹ thuật nuôi thủy sản nước ngọt(4)	Pháp luật(1)	Tin học(2)	Điểm TB	Xếp loại
1	2256203041499	Nguyễn Phúc Đức	15/01/2007	2.0	0.0	0.9	0.0	0.0	0.0	0.0	3.9	0.6	Yếu
2	2256203041500	Nguyễn Chiến Hữu	08/10/2007	7.4	8.2	8.8	7.6	7.7	7.7	8.9	9.3	8.2	Giỏi
3	2256203041501	Trương Văn Ngoan	18/03/2007	7.5	8.0	7.9	8.1	8.7	7.8	8.2	9.4	8.2	Giỏi
4	2256203041503	Trần Văn Nguyên	21/09/2007	7.4	7.3	9.5	7.6	9.0	7.3	8.8	9.3	8.2	Giỏi
5	2256203041504	Hà Nguyễn Nhu	30/07/2007	5.5	8.4	6.5	5.5	8.6	5.7	9.2	8.9	7.1	Khá
6	2256203041505	Huỳnh Văn Nhựt	19/07/2007	8.2	8.3	9.1	8.3	9.1	7.6	9.1	9.3	8.5	Giỏi
7	2256203041506	Nguyễn Văn Nhựt	23/06/2007	7.8	8.7	9.4	8.7	8.7	8.0	9.0	9.6	8.7	Giỏi
8	2256203041507	Đặng Hoàng Phúc	08/09/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
9	2256203041508	Nguyễn Thị Kim Thơ	20/03/2007	9.0	8.7	9.1	8.4	9.3	8.2	9.6	9.5	8.8	Giỏi
10	2256203041509	Hà Trung Tín	30/11/2007	7.4	7.9	6.2	7.7	8.5	9.1	8.4	9.3	8.2	Giỏi
11	2256203041510	Đặng Tâm Chánh	12/02/2004	8.6	9.9	9.4	9.3	9.3	9.4	9.8	9.5	9.5	Xuất sắc

Lưu ý: Môn học **Giáo dục thể chất** không tính điểm vào điểm tổng kết.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 18 tháng 07 năm 2023
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái

